

# LUẬN A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA

## QUYỂN 122

### CHƯƠNG IV: NGHIỆP UẨN (Tiếp Theo)

#### Phẩm Thứ Tư: LUẬN VỀ BIỂU - VÔ BIỂU

#### LUẬN VỀ BIỂU - VÔ BIỂU (Phần 1)

Nếu thành tựu thân biểu, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng? Các chương như vậy và giải thích về nghĩa từng chương đã lĩnh hội rồi, tiếp đến cần phải giải thích rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Vì ngăn chặn tông chỉ của người khác để hiển bày nghĩa lý của mình. Nghĩa la phái Thí Dụ nói nghiệp Biểu-Vô biểu không có Thể tánh thật sự. Nguyên cớ thế nào? Bởi vì nếu nghiệp Biểu là thật có thì có thể dựa vào đó làm cho có Vô biểu. Nhưng mà nghiệp Biểu không có thật, làm sao có thể phát ra Vô biểu khiến cho có được? Vả lại, nghiệp Biểu hãy còn không có thì Vô biểu làm sao có? Mà nói là có, ấy là các Sư phái Đối Pháp mượn cớ nói xằng bậy mà thôi. Như người gặp gái đẹp, bởi vì tâm gần gũi nhiễm ô cho nên nói rằng: Cô có thể cởi bỏ áo quần loài người, tôi mặc áo quần trời cho cô. Cô gái nghe nói, vui nể như lời nói mà cởi bỏ. Người ấy liền đến trước mặt sờ mó vuốt ve đủ cách, thỏa mãn tâm ý rồi nói rằng: Áo quần cõi trời đã mặc cho cô rồi. Cô gái nói: Bây giờ thân thể tôi lộ bày như vậy, thà chết chứ không lộ bày, áo quần cõi trời ở đâu? Người ấy trả lời rằng: Áo quần cõi trời rất vi diệu, chỉ có tôi thấy chứ không phải là cô có thể thấy được. Người ngu như vậy chính mình không có áo quần cõi trời, hướng hồ mặc cho người khác hay sao? Các Sư phái Đối Pháp đã nói cũng như vậy, vốn không có nghiệp Biểu, hướng là co dựa vào Biểu mà phát khởi Vô biểu hay sao? Vì vậy, các Sư phái Đối pháp xằng bậy mà phát triển luận này thôi. Vả lại, Biểu-Vô biểu nếu là sắc, thì xanh-vàng-đỏ-trắng là cái

gì? Lại làm sao trở thành tánh thiện-bất thiện? Nếu bởi vì lay động mà trở thành tánh thiện-ác, thì hoa rung-kiếm khua... đều lay động tại sao không như thế?

Vì ngăn chặn ý của phái Thí dụ như vậy, để hiển bày tông chỉ của mình, nghiệp Biểu-Vô biểu đều là có thật, cho nên soạn ra phần luận này.

Nếu các nghiệp Biểu không có Thể thật sự, thì cùng với kinh trái ngược nhau. Như trong Kinh nói: “Người ngu mong mỗi ham muốn cho nên gọi là ái, do ái mà phát khởi biểu thiện cho nên gọi là nghiệp”.

Lại trong Kinh nói: “Vào ban đêm suy nghĩ xem xét, giống như làn khói bốc lên; sáng sớm phát động thân-ngữ, giống như ngọn lửa bùng lên”. Nếu nghiệp Vô biểu không có thể thật sự, thì cũng cùng với kinh trái ngược nhau.

Như trong Kinh nói: “Sắc có ba loại thâm nhiếp tất cả các sắc, có loại sắc có thấy-có đối, có loại sắc không có thấy-có đối, có loại sắc không có thấy-không có đối”. Nếu không có sắc vô biểu, thì lẽ ra không kiến lập là có ba loại, bởi vì không có loại thứ ba. Vả lại, nếu bác bỏ không có sắc Biểu-Vô biểu, thì Phệ-đề-tứ-tự, Vị-sinh-oán vương, lẽ ra không phạm nào nghiệp Vô gián làm hại cha, nghĩa là phần vị phát ra biểu hiện thì mạng của cha hãy còn, lúc mạng của cha kết thúc thì nghiệp Biểu đã tàn rồi; bởi vì lực của Biểu trước đó phát khởi Vô biểu sau, cho nên vị sinh oán phạm vào nghiệp vô gián. Lại nữa, ngoại đạo xuất gia Trưởng Kế kia, lẽ ra cũng không phạm vào nghiệp vô gián làm hại A-la-hán, nghĩa là phần vị phát ra biểu hiện thì mạng của Mục Liên hãy còn, lúc Mục Liên nhập Niết-bàn thì nghiệp Biểu đã tàn rồi; bởi vì lực của Biểu trước đó phát khởi Vô biểu sau, cho nên ngoại đạo kia phạm vào nghiệp vô gián. Lại nữa, nếu bác bỏ không có nghiệp Biểu-Vô biểu, thì lẽ ra không kiến lập ba phẩm có khác nhau, đó là trú vào phẩm luật nghi, trú vào phẩm không luật nghi, trú vào phẩm phi luật nghi-phi bất luật nghi.

Nhưng phái kia đã nói Thể của Biểu-Vô biểu này, nếu là sắc thì xanh-vàng-đỏ-trắng là cái gì? Vạy hỏi như vậy không đúng, bởi vì không phải là ngoài sắc hiển bày không có sắc khác. Nên biết rằng thân biểu là hình dạng chứ không phải là hiển bày, ngữ biểu là âm thanh cũng không phải là hiển bày, hai loại sắc thuộc về sắc pháp-sắc xứ Vô biểu, cho nên không có thể vạy hỏi để giống như xanh-vàng...

Nhưng các sắc xứ, tổng quát có bốn loại:

1. Có sắc xứ chỉ hiển bày có thể rõ ràng chứ không phải là hình

dạng.

2. Có sắc xứ chỉ hình dạng có thể rõ ràng chứ không phải là hiển bày.

3. Có sắc xứ hiển bày và hình dạng đều có thể rõ ràng.

4. Có sắc xứ hiển bày và hình dạng đều không có thể rõ ràng. Hiển bày có thể rõ ràng chứ không phải là hình dạng, đó là xanh vàng đỏ trắng, cảnh vật sáng tối. Hình dạng có thể rõ ràng chứ không phải là hiển bày, đó là sắc của thân biểu. Hiển bày và hình dạng đều có thể rõ ràng, đó là những sắc khác như hiển bày-như hình dạng đều có thể rõ ràng. Hiển bày và hình dạng đều không có thể rõ ràng, đó là sắc của hư không.

Lại như đã nói: Nếu thân lay động mà trở thành tánh thiện-ác, thì hoa rung kiếm khuà... đều lay động tại sao không như thế? Điều này cũng không đúng. Bởi vì pháp có căn khác, pháp không có căn khác, thân là thuộc về số hữu tình do tâm vận động có thể biểu hiện có tâm-tâm sở pháp thiện-ác; hoa-kiếm... thì không như vậy, cho nên Biểu-vô biểu quyết định là có thật.

Nhưng Biểu-Vô biểu dựa vào thân mà phát khởi, có lúc dựa vào một phần, như bật ngón tay-đưa chân lên..., một phần chuyển động làm ra nghiệp thiện-ác; có lúc dựa vào toàn phần, như lễ Phật-đuổi kẻ thù..., toàn thân vận động làm thành Nghiệp thiện ác. Trong này tùy theo thân sở y, số lượng cực vi của nghiệp Biểu cũng như vậy. Như số lượng của Biểu, Vô biểu cũng như vậy.

Hỏi: Tùy theo những nghiệp ấy, nếu có Biểu thì có Vô biểu chăng? Nếu có Vô biểu thì có Biểu chăng?

Đáp: Hoặc có người nói: Bấy nghiệp đạo căn bản quyết định có đủ Biểu và Vô biểu, gia hạnh-đấy khởi sau thì nghiệp Biểu nhất định có, mà vô biểu thì không nhất định, chỉ riêng ràng buộc mạnh mẽ và niềm tin sâu nặng, mà làm phát khởi Vô biểu chứ không phải là gì khác.

Có người nói: Bấy nghiệp đạo căn bản thì Vô biểu nhất định có, Biểu thì không nhất định. Nếu tự mình làm thì có Biểu, nếu sai người khác làm thì chỉ là Vô biểu. Gia hạnh-đấy khởi sau, như trước đã nói.

**Lời bình:** Nên đưa ra cách nói này: Trừ ra tà dâm, nghiệp đạo căn bản còn lại thì Vô biểu nhất định có, mà Biểu thì không nhất định. Nếu tự mình làm lập tức đến cuối cùng thì lúc ấy có nghiệp Biểu; nếu sai người khác làm hoặc là lúc cuối cùng, Biểu đã dừng lại thì chỉ có Vô biểu. Nếu tà dâm thì Biểu cũng nhất định có; phần vị đấy khởi sau nhất định có Vô biểu, Biểu thì không nhất định, nếu làm thì có, không làm

thì không có. Nên biết ở đây nói về tán tâm mà làm. Nếu tùy theo phần vị định tán sai biệt, thì có Biểu-Vô biểu như lý cần phải suy nghĩ.

Phi luật nghi-phi bất luật nghi ấy đã thâm nhiếp hành diệu-hành ác do ba nhân duyên mà Vô biểu không gián đoạn:

1. Do ý thích không dừng lại.
2. Do gia hạnh không rời bỏ.
3. Do giới hạn xu thế chưa vượt qua.

Do ý thích không dừng lại và gia hạnh không rời bỏ, như đối với hình tượng Đức Phật-tháp thờ..., khởi tâm hoàn toàn thanh tịnh cúng dường cung kính, đã phát khởi vô biểu từ sát-na thứ nhất cho đến ý thích chưa dừng lại, hoặc là gia hạnh chưa rời bỏ đến nay nối tiếp nhau không gián đoạn; nếu ý thích dừng lại và gia hạnh rời bỏ thì Vô biểu liền dứt đoạn.

Giới hạn xu thế chưa vượt qua, nghĩa là tâm hoàn toàn thanh tịnh và ràng buộc mạnh mẽ mà làm ra thiện-ác, tùy theo thế lực ấy mà Vô biểu không gián đoạn. Như ràng buộc mạnh mẽ giết hại nhiều loài kiến, đã phát khởi Vô biểu suốt đời nối tiếp nhau. Tâm hoàn toàn thanh tịnh đã làm cũng như vậy. Nghĩa là như có người phát khởi niềm tin sâu nặng, lo liệu vật dụng cúng dường để dâng cúng chúng Tăng, thấp hương-rải hoa cúng dường đủ loại; hoặc là đối với pháp hội mỗi năm năm vào ngày tháng như vậy..., thỉnh các chúng tăng cúng dường đủ loại. Khởi tâm hoàn toàn thanh tịnh, phát ra nghiệp thân-ngữ, cho đến ý thích chưa dừng lại, hoặc là gia hạnh chưa rời bỏ thì Vô biểu không gián đoạn. Nếu ý thích dừng lại và rời bỏ gia hạnh thì vô biểu liền dứt đoạn. Những việc làm ở giữa (xử trung) nói rộng ra cũng như vậy.

Lại có hành diệu-hành ác ở giữa, hết chúng đồng phần mà Vô biểu không gián đoạn. Hành diệu: Như có người lập nguyện, nếu không cúng dường hình tượng chư Phật-tháp thì... thì suốt đời không ăn trước. Người ấy vào mỗi ngày tùy theo sức của mình làm được, dùng đến một cành hoa-một cây hương để cúng dường, hết Chúng đồng phần mà vô biểu không gián đoạn. Hoặc có người lập nguyện, nếu không giúp đỡ vật dụng cung cấp cho mạng duyên của người khác, thì suốt đời không ăn trước. Người ấy vào mỗi ngày tùy theo sức của mình làm được, dùng đến một chút thức ăn-nửa ống tay áo giúp cho người khác, hết chúng đồng phần mà Vô biểu không gián đoạn. Hoặc có người lập nguyện, nếu đối với Tam Bảo không cúng dường trước, thì suốt đời không ăn trước. Người ấy vào mỗi ngày tùy theo sức của mình làm được, dùng đến một bát thức ăn để cúng dường Tăng, hoặc là quét dọn lau chùi một

bước chân trong chùa khác, hết Chúng đồng phần mà Vô biểu không gián đoạn. Hoặc có người lập nguyện, hằng năm vào ngày đó giúp cho những người nghèo thiếu, hoặc là cúng dường Tăng. Lập tức lấy một ít đồ vật để cung cấp cho sự tiêu dùng ấy, giữ lại tiền bạc còn thừa để làm của dự trữ, hết Chúng đồng phần mà Vô biểu không gián đoạn. Những sự việc như vậy gọi là hành diệ.

Hành ác: Như có người lập nguyện, tôi sẽ ngày ngày gây ra những sự tổn hại đối với kẻ thù, nếu không làm thì suốt đời không ăn trước. Thế là vào mỗi ngày dùng đến một cú đánh, hoặc là một lời nói ác để mắng nhiếc làm nhục, hết Chúng đồng phần mà Vô biểu không gián đoạn. Như vậy gọi là hành ác.

Hoặc có người tạo tác các vật dụng cúng dường hình tượng chư Phật-tháp thờ..., viết chép ba Tạng mà giữ gìn Chánh pháp, làm hình tượng Thánh Tăng-xây dựng Tăng già-lam, cung cấp giúp cho áo quần-thuốc thang và các vật dụng giúp đỡ cho thân, an lập nhà cửa phước thiện-ươm trồng nhiều rừng cây xanh, đào giếng-làm cầu-làm thuyền, làm đường sá đi lại... Các nghiệp Biểu này đã phát khởi Vô biểu, do đầy đủ ba duyên nối tiếp nhau không gián đoạn:

1. Do ý thích.
2. Do sở y.
3. Do sự vật.

Do ý thích, nghĩa là duyên vào sự việc ấy sinh tâm hoan hỷ sâu sắc, ý thích không dừng lại. Do sở y, nghĩa là thân sở y ở phần vị Đồng phần nối tiếp nhau, mạng sống chưa kết thúc. Do sự vật, nghĩa là những việc tu tạo xây dựng như hình tượng Đức Phật-tháp thờ..., chưa hoàn toàn hoại diệt. Ba duyên như vậy hễ thiếu một loại, thì do trước mà phát khởi Vô biểu liền dứt đoạn, đó gọi là hành diệ.

Hành ác, nghĩa là làm ra những việc như giăng lưới bắt cá-dao kiếm-cung tên..., nên dựa theo trước đã nói. Đó gọi là Tỳ-bà-sa tóm lược về nghiệp Biểu-Vô biểu.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu:

1. Có lúc thành tựu thân Biểu mà không phải là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong phi luật nghi-phi bất luật nghi, hiện tại có thân Biểu mà không có được Vô biểu này, hoặc là trước có thân Biểu không mất mà không có được Vô biểu này.

Hiện tại có thân Biểu, nghĩa là không ngủ-không say-không buồn-

không bỏ gia hạnh cầu mong dấy khởi thân Biểu. Không có được Vô biểu này, nghĩa là không phải niềm tin sâu nặng, không phải là ràng buộc mạnh mẽ, tuy phát khởi thân Biểu mà không có được Vô biểu này. Hoặc là trước có thân Biểu không mất, nghĩa là bởi vì ba duyên cho nên không rời bỏ nghiệp Biểu:

- Vì ý thích không dừng lại.

- Vì không rời bỏ gia hạnh.

- Vì giới hạn xu thế chưa vượt qua. Không có được Vô biểu này, nghĩa nói như trước.

2. Có lúc thành tựu thân Vô biểu mà không phải là Biểu này, đó là các Thánh giả trú trong thai tạng, nếu sinh ở cõi Dục trú vào luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, thì không có thân Biểu, giả sử có mà mất; nếu sinh vào cõi Sắc thì không có thân Biểu, giả sử có mà mất; hoặc là các Thánh giả sinh đến cõi Vô sắc.

Trong này, Thánh giả lúc trú trong thai tạng không có thể dấy khởi Biểu, bởi vì nghiệp Biểu của đời trước đã mất, chỉ thành tựu Vô biểu thuộc Tĩnh lự-vô lậu. trú vào luật nghi, nghĩa là trú trong luật nghi Tĩnh lự-vô lậu. không có thân Biểu, nghĩa là hoặc ngủ-hoặc say-hoặc buồn, rời bỏ các gia hạnh không cầu mong dấy khởi thân Biểu. Giả sử có mà mất, nghĩa là do ba duyên mà rời bỏ nghiệp Biểu của thân:

- Vì ý thích dừng lại.

- Vì rời bỏ gia hạnh.

- Vì giới hạn xu thế vượt qua.

Nếu sinh vào cõi Sắc thì không có thân Biểu, nghĩa là bởi vì rời bỏ gia hạnh không cầu mong dấy khởi thân Biểu. Giả sử có mà mất, như trước đã nói. Hoặc là các Thánh giả sinh đến cõi Vô sắc, nghĩa là Học thành tựu Vô biểu của Học, Vô học thành tựu Vô biểu của Vô học.

3. Có lúc thành tựu thân Biểu cũng là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, hiện tại có thân Biểu cũng có được Vô biểu này; hoặc là trước có Biểu này không mất, cũng có được Vô biểu này. Nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, hoặc trú vào không luật nghi, hoặc trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, hiện tại có thân Biểu cũng có được Vô biểu này; hoặc là trước có thân Biểu không mất, cũng có được Vô biểu này, nếu sinh vào cõi Sắc thì hiện tại có thân Biểu, hoặc là trước có thân Biểu không mất.

Trong này, hiện tại có thân Biểu cũng có được Vô biểu này..., nghĩa là dùng niềm tin sâu nặng, hoặc là ràng buộc mạnh mẽ, phát khởi thân Biểu cũng có được Vô biểu. Nếu trú trong luật nghi Biệt giải

thoát, hoặc trú vào không luật nghi, thì lúc ấy nhất định thành tựu thân Biểu-Vô biểu. Nếu sinh vào cõi Sắc thì hiện tại có thân Biểu, nghĩa là không rời bỏ gia hạnh cầu mong dấy khởi nghiệp Biểu. Phần còn lại như trước nói.

4. Có lúc không phải là thành tựu thân Biểu, cũng không phải là Vô biểu này, đó là ở trong vô trứng, hoặc là các dị sinh trú trong thai tạng, nếu sinh ở cõi Dục trú trong phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì không có thân Biểu, giả sử có mà mất. Nếu các dị sinh sinh đến cõi Vô sắc, các loài dị sinh trú trong thai-trứng, đã mất nghiệp Biểu-Vô biểu của đời trước, hiện tại không có thể dấy khởi, như trước nên biết. Sinh đến cõi Vô sắc đã rời bỏ hữu lậu chưa đạt được vô lậu, bởi vì địa ấy không có sắc. Phần còn lại như trước đã nói.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu thiện, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có lúc thành tựu thân Biểu thiện, mà không phải là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú vào không luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, hiện tại có thân Biểu thiện, không có được Vô biểu này; hoặc là trước có Biểu này không mất, không có được Vô biểu này.

Hiện tại có thân Biểu thiện, nghĩa là bởi vì không ngủ... Không có được Vô biểu này nghĩa là không phải do niềm tin sâu nặng mà phát khởi. Hoặc là trước có Biểu này không mất, nghĩa là bởi vì ba duyên đã nói trước đây. Không có được Vô biểu này, nghĩa là lúc ấy cũng không phải là niềm tin sâu nặng mà phát khởi.

Hỏi: Người trú vào không luật nghi, có thân Biểu hiện thế nào?

Đáp: Người ấy cũng cung kính cúng dường khởi lên Biểu thiện đối với cha mẹ, thầy dạy, Phật-Độc giác và những đệ tử của chư Phật...

2. Có lúc thành tựu thân Vô biểu thiện, mà không phải là Biểu này, đó là các Thánh giả trú trong thai tạng. Nếu sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, thì không có thân Biểu thiện, giả sử có mà mất. Nếu sinh vào cõi Sắc thì không có thân Biểu thiện, giả sử có mà mất; hoặc là các Thánh giả sinh đến cõi Vô sắc. Trong này, trú vào luật nghi, nghĩa là trú vào luật nghi này thì nhất định thành tựu thân Vô biểu thiện, phần còn lại như trước đã nói.

3. Có lúc thành tựu thân Biểu thiện cũng là Vô biểu này, đó là sinh ở Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, hiện tại có thân Biểu thiện cũng có được Vô biểu này; hoặc là trước có

Biểu này không mất, cũng có được Vô biểu này. Nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, hoặc trú vào không luật nghi và trú vào phi luật nghi-phi luật nghi, hiện tại có thân Biểu thiện cũng có được Vô biểu này; hoặc là trước có Biểu này không mất, cũng có được Vô biểu này, nếu sinh vào cõi Sắc thì hiện tại có thân Biểu thiện, hoặc là trước có Biểu này không mất.

Trong này, tất cả các nghĩa đều như trước đã nói.

4. Có lúc không phải là thành tựu thân Biểu thiện cũng không phải là Vô biểu này, đó là ở trong vô trứng, hoặc là các dị sinh trú trong thai tạng. Nếu sinh ở cõi Dục trú vào không luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì không có thân Biểu thiện, giả sử có mà mất; hoặc là các dị sinh sinh đến cõi Vô sắc.

Nếu thành tựu thân Biểu bất thiện, giả sử có mà mất; hoặc là các dị sinh sinh đến cõi Vô sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu bất thiện, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Thành tựu các thân Vô biểu bất thiện, thì lúc ấy nhất định thành tựu Biểu này. Có lúc thành tựu thân Biểu bất thiện, mà không phải là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, hiện tại có thân Biểu bất thiện, không có được Vô biểu này; hoặc là trước có Biểu này không mất, không có được vô biểu này. Hiện tại có thân Biểu bất thiện, nghĩa là không ngủ- không say... không có được Vô biểu này, nghĩa là không phải do ràng buộc mạnh mẽ mà phát khởi. Trước có Biểu này không mất, nghĩa là do ba duyên đã nói trước đây. Phần còn lại như trước đã nói.

Hỏi: Trú trong những luật nghi nào thì có thân Biểu bất thiện?

Đáp: trú trong ba luật nghi đều có thể là có.

Hỏi: Trú trong luật nghi Tĩnh lự-vô lậu, có những thân Biểu bất thiện nào?

Đáp: Có thân biểu bất thiện như đối với hữu tình dấy khởi đánh đập...

Hỏi: Cũng cần phải có lúc thành tựu thân Vô biểu bất thiện mà không phải là thân Biểu, đó là sai khiến người khác giết hại v.v... vậy thì trong phần này nên làm thành bốn câu phân biệt, tại sao làm thành câu thuận theo câu sau?

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có lúc thành tựu thân Biểu bất thiện mà không phải là Vô



biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, hiện tại có thân Biểu bất thiện, không có được Vô biểu này; hoặc là trước có Biểu này không mất, không có được Vô biểu này.

2. Có lúc thành tựu thân Vô biểu bất thiện mà không phải là Biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, sai khiến người khác giết hại...

3. Có lúc thành tựu thân Biểu bất thiện và Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú vào không luật nghi, hoặc là trú vào luật nghi và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, hiện tại có thân Biểu bất thiện, cũng có được Vô biểu này; hoặc là trước có Biểu này không mất, cũng có được Vô biểu này.

4. Có lúc không phải là thành tựu thân Biểu bất thiện, cũng không phải là Vô biểu này, đó là ở trong vỏ trứng, hoặc là các dị sinh trú trong thai tạng. Nếu sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì không có thân Biểu bất thiện, giả sử có mà mất, không có được Vô biểu này; hoặc là sinh vào cõi Sắc-Vô sắc.

Nên đưa ra cách nói này mà không nói như vậy, thì nên biết là văn này chỉ dựa vào Biểu-Vô biểu cùng loại mà nói, chứ không dựa vào khác loại. Nghĩa là từ thân Biểu phát ra thân Vô biểu, đó gọi là cùng loại; nếu do ngữ Biểu phát ra thân Vô biểu, thì gọi là khác loại.

Nên nói thế này: Không có lúc nào chỉ thành tựu thân Vô biểu bất thiện, cho nên ở đây chỉ cần đưa ra thuận theo câu sau. Nguyên cơ thế nào? Nếu tự mình phát ra lời nói khiến người khác giết hại..., từ đó phát khởi có được thân Vô biểu, thì chắc cũng thành tựu thân Biểu bất thiện, bởi vì nhất định phải tự mình chuyển động thân hình-tay chân... Nếu không như vậy thì trước đây nói trong phần thành tựu thân Vô biểu thân Vô biểu mà không phải à Biểu này, cũng phải đưa ra cách nói như vậy: Nếu trú vào không luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, dùng lời nói thiện khiến người khác bố thí..., từ đó phát khởi có được thân Vô biểu thiện, trước đây ở trong phần thiện đã không nói như vậy, cho nên biết rằng phát ra lời nói khiến người khác bố thí..., từ đó phát khởi có được thân Vô biểu, thì chắc chắn cũng tự mình chuyển động thân hình-tay chân..., từ đó thành tựu nghiệp của thân Biểu thiện. Vì vậy cho nên hai chỗ đều không nói theo cách này.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu hữu phú vô ký, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Vô biểu hữu phú vô ký, có thành

tự Biểu này đó là sinh vào cõi Sắc, hiện tại có thân Biểu hữu phú vô ký.

Hỏi: Vì sao cõi dục không có thân Biểu hữu phú vô ký?

Đáp: Phiền não của cõi Dục có thể làm cho cùng dấy khởi, phát ra thân-ngữ đều là bất thiện; chỉ riêng Tát-ca-da kiến và Biên chấp kiến, chúng tương ứng với Vô minh, tuy là hữu phú vô ký mà đều là do kiến mà đoạn, không phải là tâm do kiến mà đoạn có thể phát ra nghiệp thân-ngữ, bởi vì phần bên trong dấy khởi rất vi tế.

Hỏi: Nếu sinh ở cõi Dục đã lia nhiễm của cõi Dục, khởi lên phiền não của Tĩnh lự thứ nhất hiện rõ trước mắt, tại sao không phát ra nghiệp Biểu của thân-ngữ hữu phú vô ký?

Đáp: Sinh trong cõi Dục chỉ có thể khởi lên phiền não của Đẳng chí ấy chứ không phải là sinh phiền não, trong các phiền não phát ra nghiệp thân-ngữ chỉ riêng sinh phiền não.

Có Sư khác nói: Pháp tánh thuận theo như vậy. Nếu khởi lên phiền não của địa này hiện rõ trước mắt, vẫn có thể chuyển động dị thực nối tiếp nhau của địa này, phát khởi nghiệp Biểu của địa này, các nghiệp nhiễm ô cần phải dùng dị thực nối tiếp nhau của địa mình làm nơi nương tựa, không phải là sinh ở cõi Dục có thể dị thực nối tiếp nhau của cõi Sắc. Vì vậy chỉ sinh trong Tĩnh lự thứ nhất thuộc cõi Sắc, thì có thể dấy khởi nghiệp Biểu của thân-ngữ hữu phú vô ký này.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu vô phú vô ký, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Vô biểu vô phú vô ký, có thành tựu Biểu này, đó là sinh ở cõi Dục-sắc, hiện tại có thân Biểu Vô phú vô ký. Trong đó sai biệt như lý nên biết.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu quá khứ, thì lúc ấy thành tựu vô biểu này chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt.

1. Có lúc thành tựu thân Biểu quá khứ, mà không phải là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, trước có thân Biểu không mất, không có được Vô biểu này.

Trước có thân Biểu không mất, nghĩa là vì ba nghiệp như trước đã nói. Không có được Vô biểu này, nghĩa là không phải do niềm tin sâu nặng và ràng buộc mạnh mẽ mà cùng dấy khởi.

2. Có lúc thành tựu thân Vô biểu quá khứ mà không phải là Biểu này, đó là các Thánh giả trong thai tạng. Nếu sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, trước không có thân

Biểu, giả sử có mà mất. Nếu sinh vào cõi Sắc, trước không có thân Biểu, giả sử có mà mất. Nếu những người Học sinh đến cõi Vô sắc, không có thân biểu... dựa theo trước nên biết.

Hỏi: Nếu những người Học dùng đạo thế tục đạt được quả Bất hoàn, đã không hiện khởi luật nghi vô lậu liền sinh đến cõi Vô sắc, lúc ấy làm sao thành tựu nghiệp Vô biểu của thân quá khứ? Nếu không thành tựu, thì tại sao văn này đưa ra cách nói như vậy: Nếu những người Học sinh đến cõi Vô sắc?

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Cũng có người Học sinh đến cõi Vô sắc, không thành tựu nghiệp Vô biểu của thân quá khứ, nhưng trong văn này chỉ dựa vào người thành tựu mà nói, vì vậy không có gì sai.

Có Sư khác nói: Đạt được quả Thánh rồi chắc chắn khởi lên Thánh đạo của quả thù thắng hiện rõ trước mắt, cho nên những người Học sinh đến cõi Vô sắc nhất định thành tựu nghiệp Vô biểu của thân quá khứ.

3. Có lúc thành tựu thân Biểu quá khứ cũng là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, trước có thân Biểu không mất, cũng có được Vô biểu này, nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, hoặc trú vào không luật nghi, hoặc trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, trước có thân Biểu không mất cũng có được Vô biểu này, nếu sinh vào cõi Sắc, trước có thân Biểu không mất.

Trong này nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, hoặc trú vào không luật nghi, thì có người nói: Văn này chỉ nói đến sát-na thứ hai về sau, bởi vì trong sát-na thứ nhất chưa có Biểu-vô biểu quá khứ.

Có người đưa ra cách nói này: Ngay sát-na thứ nhất cũng thành tựu nghiệp Biểu-Vô biểu quá khứ, bởi vì nghiệp gia hạnh trước kia đến lúc ấy thành tựu.

4. Có lúc không phải là thành tựu thân Biểu quá khứ, cũng không phải là Vô biểu này, đó là ở trong vô trứng, hoặc các dị sinh trú trong thai tạng. Nếu sinh ở cõi Dục trú trong phi luật nghi-phi bất luật nghi thì trước không có thân Biểu, giả sử có mà mất; hoặc là A-la-hán và các dị sinh, sinh đến cõi Vô sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu thiện quá khứ, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt.

1. Có lúc thành tựu thân Biểu thiện quá khứ mà không phải là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú vào không luật nghi, và trú vào phi

luật nghi-phi bất luật nghi, trước có thân Biểu thiện không mất, không có được Vô biểu này.

2. Có lúc thành tựu thân Vô biểu thiện quá khứ mà không phải là Biểu này, đó là các Thánh giả trú trong thai tạng. Nếu sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, trước không có thân Biểu thiện, giả sử có mà mất. Nếu sinh vào cõi Sắc, trước không có thân Biểu thiện, giả sử có mà mất; hoặc là những người Học sinh đến cõi Vô sắc.

3. Có lúc thành tựu thân Biểu thiện quá khứ cũng là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, trước có thân Biểu thiện không mất, cũng có được Vô biểu này. Nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, hoặc là trú vào không luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì trước có thân Biểu thiện không mất, cũng có được Vô biểu này. Nếu sinh vào cõi Sắc thì trước có thân Biểu thiện không mất; nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát.

Trong này hai cách nói như trước nên biết.

Hỏi: Sinh vào cõi Sắc thì làm sao thành tựu thân Biểu thiện quá khứ?

Đáp: Như Đức Phật vào một lúc đi đến cõi Phạm Thế, chư Thiên-Phạm chúng lễ lạy vây tròn xung quanh, cho đến gia hạnh ấy chưa rời bỏ đến nay, thành tựu nghiệp thân Biểu thiện của quá khứ.

4. Có lúc không phải là thành tựu thân Biểu thiện quá khứ, cũng không phải là Vô biểu này, đó là ở trong vỏ trứng, hoặc là các dị sinh trú trong thai tạng. Nếu sinh ở cõi Dục trú vào không luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì trước không có thân Biểu thiện, giả sử có mà mất; hoặc là A-la-hán và các dị sinh, sinh đến cõi Vô sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu bất thiện quá khứ, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: thành tựu các thân Vô biểu bất thiện quá khứ, thì lúc ấy thành tựu Biểu này. Có lúc thành tựu thân Biểu bất thiện quá khứ mà không phải là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, trước có thân Biểu bất thiện không mất, không có được Vô biểu này. Trong này, hai cách nói như trước nên biết.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu hữu phú vô ký quá khứ, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Biểu hữu phú vô ký quá khứ và Vô

biểu này.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu vô phú vô ký quá khứ, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Biểu vô phú vô ký quá khứ và Vô biểu này.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu vị lai, thì lúc ấy thành tựu vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thanh tịnh thân Biểu vị lai, có thành tựu Vô biểu này, đó là các Thánh giả trú trong thai tạng, nếu sinh ở cõi Dục đã đạt được tâm thiện của cõi Sắc, hoặc là sinh vào cõi ác; hoặc là các Thánh giả sinh đến cõi Vô sắc.

Hỏi: Vì sao không có thành tựu nghiệp Biểu của thân-ngữ vị lai?

Đáp: Bởi vì không có sự báo hiệu của nghiệp Biểu vị lai, chứ không phải là đã sinh. Nếu thành tựu nghiệp Biểu của thân-ngữ vị lai, thì lẽ ra chưa tạo nghiệp mà có thọ dụng. Tại sao thành tựu Vô biểu của vị lai? Bởi vì lúc ấy cùng với tâm đều tùy tâm tu.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu thiện vị lai, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Biểu thiện vị lai, có thành tựu Vô biểu này, đó là các Thánh giả trú trong thai tạng, hoặc là sinh ở cõi Dục đã đạt được tâm thiện của cõi Sắc, hoặc là sinh vào cõi Sắc; hoặc là các Thánh giả sinh đến cõi Vô sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu bất thiện vị lai, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Biểu bất thiện vị lai và Vô biểu này.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu hữu phú vô ký vị lai, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Biểu hữu phú vô ký vị lai và Vô biểu này.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu Vô phú vô ký vị lai, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Biểu Vô phú Vô ký vị lai và Vô biểu này.

Hỏi: Vì sao không có thành tựu nghiệp Biểu hữu phú vô ký và vô phú vô ký của quá khứ-vị lai?

Đáp: Bởi vì loại ấy thành tựu có được thế lực chỉ như vậy, chỉ có thể thành tựu nghiệp cùng chung sát-na, không có khả năng thành tựu

nghiệp đã diệt và chưa đến nghiệp ấy quá khứ thì có được cũng là quá khứ, nghiệp ấy vị lai thì có được cũng là vị lai, nghiệp ấy hiện tại thì có được cũng là hiện tại.

Có người nói: Bởi vì tập khí của nghiệp ấy không vững chắc, cho nên không có thành tựu ở đời quá khứ-vị lai. Như tập khí của nghiệp thiện-ác vững chắc, thì có thể thành tựu ở đời quá khứ-vị lai; vô ký thì không như vậy.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu hiện tại, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: nên làm thành bốn câu phân biệt.

1. Có lúc thành tựu thân Biểu hiện tại mà không phải là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, hiện tại có thân Biểu, không có được Vô biểu này; giả sử trước có thân Biểu không mất, mà không có được Vô biểu này, nếu trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì hiện tại có thân biểu, không có được Vô biểu này, giả sử trước có thân Biểu không mất, mà không có được Vô biểu này, nếu sinh vào cõi Sắc thì hiện tại có thân Biểu.

Trong này, sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, nghĩa là trú trong luật nghi Tĩnh lự-vô lậu. hiện tại có thân Biểu, tức là hiển bày tâm lúc bấy giờ không ở trong Định và không ngủ... Không có được Vô biểu này, là hiển bày Biểu của quá khứ-hiện tại không phải là niềm tin sâu nặng, không phải là ràng buộc mạnh mẽ mà cùng dấy khởi, không phát ra Vô biểu, cho nên hiện tại không có.

2. Có lúc thành tựu thân Vô biểu hiện tại mà không phải là Biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, đang ở trong Định giả sử không ở trong Định, hiện tại không có thân Biểu, trước có thân Biểu không mất, có được Vô biểu này, nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, và trú vào không luật nghi, thì hiện tại không có thân Biểu. Nếu trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì hiện tại không có thân Biểu, trước có thân Biểu không mất, có được Vô biểu này; hoặc là sinh vào cõi Sắc đang ở trong Định.

Trong này, đang ở trong Định là hiển bày có Vô biểu, cũng ngăn chặn có Biểu. Có được Vô biểu này, là hiển bày có thân Biểu quá khứ, đã phát ra nghiệp Vô biểu của thân chuyển theo hiện tại. Nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, và trú vào không luật nghi, thì hiện tại không có thân Biểu, có người đưa ra cách nói này: Đây là nói đến sát-na thứ hai về sau, bởi vì sát-na thứ nhất ấy chắc chắn là có Biểu; có người đưa ra cách nói này: Sát-na thứ nhất ấy cũng là nói về có, hiện tại không

có thân Biểu, bởi vì tiếp nhận không luật nghi, và ở trong Định có được giới Cụ túc.

3. Có lúc thành tựu thân Biểu hiện tại cũng là vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, hiện tại có thân Biểu cũng có được Vô biểu này; hoặc là trước có thân Biểu không mất, có được Vô biểu này. Nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, và trú vào không luật nghi, thì hiện tại có thân Biểu. Nếu trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì hiện tại có thân Biểu cũng có được Vô biểu này; hoặc là trước có thân Biểu không mất, có được Vô biểu này.

Trong này, nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, và trú vào không luật nghi, thì hiện tại có thân Biểu, có người đưa ra cách nói này: Chỉ chọn lấy sát-na thứ nhất trở về sau, bởi vì các sát-na không có thân Biểu; có người nói: cũng chịn lấy các sát-na khác, bởi vì thân Biểu ở phần vị sau cũng có thể dấy khởi.

4. Có lúc không phải là thành tựu thân Biểu hiện tại, cũng không phải là Vô biểu này, đó là ở trong vô trướng và trú trong thai tạng, nếu sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, không ở trong Định thì hiện tại không có thân Biểu; giả sử trước có thân Biểu không mất, mà không có được Vô biểu này, nếu trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi thì hiện tại không có thân Biểu; giả sử trước có thân Biểu không mất, mà không có được Vô biểu này, nếu sinh vào cõi Sắc, không ở trong Định thì hiện tại không có thân Biểu; hoặc là sinh đến cõi Vô sắc.

Trong này, không ở trong Định, là hiển bày không thành tựu Vô biểu hiện tại. Phần còn lại như trước đã nói.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu thiện hiện tại, thì lúc ấy thành tựu vô biểu này chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt.

1. Có lúc thành tựu thân Biểu thiện hiện tại mà không phải là vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, hiện tại có thân Biểu thiện, không có được Vô biểu này; giả sử trước có thân Biểu thiện không mất, mà không có được Vô biểu này. Nếu trú vào không luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì hiện tại có thân Biểu thiện, không có được Vô biểu này; giả sử trước có thân Biểu thiện không mất, mà không có được Vô biểu này, nếu sinh vào cõi Dục cõi Sắc thì hiện tại có thân Biểu thiện.

Trong này, nếu sinh vào cõi Sắc thì hiện tại có thân Biểu thiện,

nghĩa là chắc chắn không thành tựu Vô biểu hiện tại, bởi vì chắc chắn không ở trong Định. Phần còn lại như trước đã nói.

2. Có lúc thành tựu thân Vô biểu thiện hiện tại mà không phải là Biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, đang ở trong Định, giả sử không ở trong Định, hiện tại không có thân Biểu thiện, trước có thân Biểu thiện không mất, mà có được Vô biểu này. Nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, thì hiện tại không có thân Biểu thiện. Nếu trú vào không luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì hiện tại không có thân Biểu thiện, trước có thân Biểu thiện không mất, mà có được Vô biểu này. Nếu sinh vào cõi Sắc đang ở trong Định.

Nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, thì hiện tại không có thân Biểu thiện, có người đưa ra cách nói này: Đây là nói đến sát-na thứ hai về sau; có người đưa ra cách nói này: Bao gồm sát-na thứ nhất như trước đã nói:

3. Có lúc thành tựu thân Biểu thiện hiện tại cũng là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, hiện tại có thân Biểu thiện, cũng có được Vô biểu này; trước có thân Biểu thiện không mất, có được Vô biểu này. Nếu trú trong luật nghi Biệt giải thoát, thì hiện tại có thân Biểu thiện. Nếu trú vào không luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì hiện tại có thân Biểu thiện, cũng có được Vô biểu này; trước có thân Biểu không mất, có được Vô biểu này.

4. Có lúc không phải là thành tựu thân Biểu thiện hiện tại, cũng không phải là Vô biểu này, đó là ở trong vô trứng, và trú trong thai tạng. Nếu sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, không có được luật nghi Biệt giải thoát, không ở trong Định thì hiện tại không có thân Biểu thiện; giả sử trước có thân Biểu thiện không mất, mà không có được Vô biểu này. Nếu trú vào không luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì hiện tại không có thân Biểu thiện; giả sử trước có thân biểu thiện không mất, mà không có được Vô biểu này. Nếu sinh vào cõi Sắc, thì hiện tại không có thân Biểu thiện; hoặc là sinh đến cõi Vô sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân biểu bất thiện hiện tại thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt.

1. Có lúc thành tựu thân Biểu bất thiện hiện tại mà không phải là Vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, hiện tại có thân Biểu bất thiện, không có được



Vô biểu này; giả sử trước có thân Biểu bất thiện không mất, mà không có được Vô biểu này.

Trú trong luật nghi, nghĩa là trú trong ba loại luật nghi. Không có được Vô biểu này, bởi vì không phải là do ràng buộc mạnh mẽ mà cùng đầy khởi. Phần còn lại đều như trước đã nói.

2. Có lúc thành tựu thân Vô biểu bất thiện hiện tại mà không phải là Biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú vào không luật nghi, hiện tại không có thân Biểu bất thiện. Nếu trú trong luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì hiện tại không có thân biểu bất thiện, trước có thân Biểu bất thiện không mất, có được Vô biểu này.

Trú vào không luật nghi, hiện tại không có thân Biểu bất thiện, thì có người đưa ra cách nói này: Trừ sát-na thứ nhất. Có người nói: Bao gồm sát-na thứ nhất, bởi vì có chỉ do ngữ mà phát ra thân không luật nghi.

3. Có lúc thành tựu thân Biểu bất thiện hiện tại cũng là vô biểu này, đó là sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, hiện tại có thân Biểu bất thiện, cũng có được vô biểu này; trước có thân Biểu bất thiện không mất, có được Vô biểu này, nếu trú vào không luật nghi, thì hiện tại có thân Biểu bất thiện đều như trước đã nói.

4. Có lúc không phải là thành tựu thân biểu bất thiện hiện tại, cũng không phải là Vô biểu này, đó là ở trong vô trứng, hoặc là trú trong thai tạng. Nếu sinh ở cõi Dục trú trong luật nghi, và trú vào phi luật nghi-phi bất luật nghi, thì hiện tại không có thân Biểu bất thiện; giả sử trước có thân Biểu bất thiện không mất, mà không có được Vô biểu này. Nếu sinh vào cõi Sắc-Vô sắc, thì đều như trước đã nói.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu hữu phú vô ký hiện tại, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Vô biểu hữu phú vô ký hiện tại, có thành tựu Biểu này, đó là sinh vào cõi Sắc hiện tại có thân Biểu hữu phú vô ký.

Hỏi: Nếu thành tựu thân Biểu vô phú vô ký hiện tại, thì lúc ấy thành tựu Vô biểu này chăng?

Đáp: Không có thành tựu thân Vô biểu vô phú vô ký hiện tại, có thành tựu Biểu này, đó là sinh ở cõi Dục-Sắc hiện tại có thân Biểu vô phú vô ký. Như trước đã nói rộng về thân Biểu-Vô biểu, như vậy ngữ biểu-vô biểu nói rộng ra cũng thế, chỉ nói về ngữ thanh cùng với trước có khác nhau. Trong này đã nói về nghĩa quyết định, nghĩa là cõi Dục

chắc chắn không có Vô biểu tùy tâm chuyển, cõi sắc chắc chắn không dựa vào Biểu mà phát khởi Vô biểu.

Hỏi: Vì sao như vậy?

Đáp: Bởi vì pháp thuận theo như vậy. Lại có người nói: Trong cõi Dục có dựa vào Biểu mà phát khởi Vô biểu, vì vậy chắc chắn không có Vô biểu tùy tâm chuyển. Trong cõi Sắc có vô biểu tùy tâm chuyển, vì vậy chắc chắn không dựa vào biểu mà phát khởi Vô biểu.

Lại có người nói: Nghiệp biểu của cõi Dục có thể phát khởi Vô biểu, vì vậy chắc chắn không có Vô biểu tùy tâm chuyển. Nghiệp Biểu của cõi Sắc không có thể phát khởi Vô biểu, vì vậy nhất định có Vô biểu tùy tâm chuyển.

Lại có người nói: Ở cõi Dục có sinh ra mà có được, có thể phát ra nghiệp bởi vì tâm sâu nặng-mạnh mẽ, Biểu đã phát khởi có thể phát khởi Vô biểu, ở cõi Sắc do sinh ra mà có được, có thể phát ra nghiệp bởi vì tâm không phải là sâu nặng-mạnh mẽ, cho nên Biểu đã phát khởi không có thể phát khởi Vô biểu.

Lại có người nói: Nếu sinh ở cõi Dục bởi vì không có tâm quyết định, mà tâm không quyết định mạnh hơn, thì Biểu đã phát khởi có thể phát khởi Vô biểu. Nếu đã phát khởi không có thể phát khởi Vô biểu.

Bởi vì những nhân duyên như vậy, cho nên cõi Sắc chắc chắn không dựa vào Biểu-Vô biểu, cõi Dục chắc chắn không có Vô biểu tùy tâm chuyển.

Hỏi: Tiếng vang thuận theo lời nói là ngữ nghiệp chăng?

Đáp: Đó không phải là ngữ nghiệp mà chỉ gọi là tiếng của lời nói, do lời nói mà khởi lên.

Hỏi: Tiếng tiêu-tiếng sáo... là ngữ nghiệp chăng?

Đáp: Đó không phải là ngữ nghiệp mà chỉ gọi là tiếng của lời nói, do gió và hơi thở... mà khởi lên.

Hỏi: Tiếng của ác loài chim thú là ngữ nghiệp chăng?

Đáp: Có người đưa ra cách nói như vậy: Đó không phải là ngữ nghiệp mà chỉ gọi là tiếng của lời nói, bởi vì nghe tiếng ấy nhưng không thể nào hiểu được nghĩa.

Có Sư khác nói: Đó là ngữ nghiệp, con người tuy không hiểu nghĩa mà loài ấy đã nói, mà đồng loại với nó hiểu rõ ràng lẫn nhau. Lại như người hiểu lời nói của chim thú, nghe âm thanh của chúng thì biết chúng đã nói gì.

Hỏi: Lời nói của các loài biến hóa là ngữ nghiệp chăng?

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Đó là ngữ nghiệp, bởi vì tâm

phát ra.

Có Sư khác nói: Đó không phải là ngữ nghiệp mà chỉ gọi là tiếng của lời nói, bởi vì thân do biến hóa không có chấp thọ.

Nếu nghiệp hệ thuộc cõi Dục thì quả của nghiệp ấy hệ thuộc cõi Dục chẳng? Cho đến nói rộng ra.

Nếu biết trong này dựa vào bốn quả mà soạn luận, trừ ra quả tăng thượng, bởi vì quả tăng thượng không quyết định, bởi vì rất rộng rãi.

Nghĩa là sinh ở mỗi một cõi đều có quả của ba cõi và nghiệp của bốn cõi, mỗi một loại đều dùng các pháp của bốn cõi làm quả tăng thượng.

Hỏi: Nếu nghiệp hệ thuộc cõi Dục, thì quả của nghiệp ấy hệ thuộc cõi Dục chẳng?

Đáp: Các nghiệp hệ thuộc cõi Dục thì quả của nghiệp ấy cũng như vậy, đó là ba quả, hoặc là hai quả. Có quả của nghiệp hệ thuộc cõi Dục mà không phải là nghiệp của cõi ấy, nghĩa là do đạo của cõi Sắc làm hóa hiện ở cõi Dục phát ra lời nói của cõi Dục, sự hóa hiện và lời nói này là quả sử dụng của đạo cõi Sắc.

Hỏi: Nếu nghiệp hệ thuộc cõi Sắc, thì quả của nghiệp ấy hệ thuộc cõi Sắc chẳng?

Đáp: Các quả của nghiệp hệ thuộc cõi Sắc thì nghiệp ấy cũng như vậy, đó là ba quả, hoặc là hai quả. Có nghiệp hệ thuộc cõi Sắc mà không phải là quả của nghiệp ấy, nghĩa là do đạo của cõi Sắc làm hóa hiện ở cõi Dục phát ra lời nói của cõi Dục. Sự hóa hiện và lời nói này là quả sử dụng của đạo cõi Sắc. Và do đạo của cõi Sắc chứng đoạn các kiết, tức là đạo thế tục của các cận phần Tĩn lự, đoạn các kiết ấy là quả ly hệ và quả sử dụng của đạo này. Dựa theo địa phân biệt như trước, nên biết.

Hỏi: Nếu nghiệp hệ thuộc cõi Vô sắc, thì quả của nghiệp ấy hệ thuộc cõi Vô sắc chẳng?

Đáp: Quả của các nghiệp hệ thuộc cõi Vô sắc thì nghiệp ấy cũng như vậy, đó là ba quả, hoặc là hai quả. Có nghiệp hệ thuộc cõi Vô sắc mà không phải là quả của nghiệp ấy, nghĩa là do đạo của cõi Vô sắc chứng đoạn các kiết, tức là đạo thuộc cận phần của các Vô sắc, đoạn các kiết ấy là quả ly hệ và quả sử dụng của đạo này. Dựa theo địa phân biệt như trước, nên biết.

Hỏi: Nếu nghiệp không hệ thuộc thì quả của nghiệp ấy không hệ thuộc chẳng?

Đáp: Các nghiệp không hệ thuộc thì quả của nghiệp ấy cũng như vậy, đó là ba quả, hoặc là hai quả. Có quả của nghiệp không hệ thuộc

mà không phải là nghiệp ấy, nghĩa là do đạo của cõi Sắc-Vô sắc chứng đoạn các kiết, tức là đạo thế tục của các cận phần, đoạn các kiết ấy là quả ly hệ và quả sĩ dụng của đạo này. Dựa theo địa phân biệt như trước, nên biết.

Hỏi: Nếu nghiệp không phải là hệ thuộc cõi Dục, thì quả của nghiệp ấy không phải là hệ thuộc cõi Dục chăng?

Đáp: Quả của các nghiệp không phải là hệ thuộc cõi Dục thì nghiệp ấy cũng như vậy. Có nghiệp không phải là hệ thuộc cõi Dục chứ không phải là quả của nghiệp ấy, nghĩa là do đạo của cõi Sắc làm hóa hiện ở cõi Dục phát ra lời nói của cõi Dục. Sự hóa hiện và lời nói là quả sĩ dụng của đạo cõi Sắc.

Hỏi: Nếu nghiệp không phải là hệ thuộc cõi Sắc, thì quả của nghiệp ấy không phải là hệ thuộc cõi Sắc chăng?

Đáp: Các nghiệp không phải là hệ thuộc cõi Sắc thì quả của nghiệp ấy cũng như vậy. Có quả của nghiệp không phải là hệ thuộc cõi Sắc chứ không phải là nghiệp ấy, nghĩa là do đạo của cõi Sắc làm hóa hiện ở cõi Dục phát ra lời nói của cõi Dục. Sự hóa hiện và lời nói này là quả sĩ dụng của đạo cõi Sắc. Và do đạo của cõi Sắc chứng đoạn các kiết, đoạn các kiết ấy là quả ly hệ và quả sĩ dụng của đạo này. Dựa theo địa phân biệt như trước, nên biết.

Hỏi: Nếu nghiệp không phải là hệ thuộc cõi Vô sắc, thì quả của nghiệp ấy không phải là hệ thuộc cõi Vô sắc chăng?

Đáp: Các nghiệp không phải là hệ thuộc cõi Vô sắc thì quả của nghiệp ấy cũng như vậy. Có quả của nghiệp không phải là hệ thuộc cõi vô sắc, chứ không phải là nghiệp ấy, nghĩa là do đạo của cõi Vô sắc chứng đoạn các kiết, các kiết ấy đoạn là quả ly hệ và quả sĩ dụng của đạo này. Dựa theo địa phân biệt như trước, nên biết.

Hỏi: Nếu nghiệp không phải là không hệ thuộc, thì quả của nghiệp ấy không phải là không hệ thuộc chăng?

Đáp: Quả của các nghiệp không phải là không hệ thuộc thì nghiệp ấy cũng như vậy. Có nghiệp không phải là không hệ thuộc chứ không phải là quả của nghiệp ấy, nghĩa là do đạo của cõi Sắc-Vô sắc chứng đoạn các kiết, các kiết ấy đoạn là quả ly hệ và quả sĩ dụng của đạo này. Dựa theo địa phân biệt như trước, nên biết.

Hỏi: Các sự việc đã hóa hiện do ai hóa hiện làm ra, là do đạo hay là do tâm hóa hiện? Nếu do đạo thì tại sao tâm hóa hiện lại gọi là chủ thể hóa hiện? Nếu do tâm hóa hiện thì trong này đã nói nên thông hiểu thế nào? như nói: Do đạo của cõi Sắc làm hóa hiện ở cõi Dục phát ra

lời nói của cõi Dục.

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Các sự việc đã hóa hiện do đạo hóa hiện làm ra.

Hỏi: Nếu như vậy thì tại sao tâm hóa hiện lại gọi là chủ thể hóa hiện? Đáp: Nên gọi tâm là khách thể hóa hiện (sở hóa) chứ không nên gọi là chủ thể hóa hiện (năng hóa), nhưng do lực của đạo làm sự việc hóa hiện rồi, tâm hóa hiện và khách thể hóa hiện cùng lúc đấy khởi, cho nên gọi tâm là chủ thể hóa hiện mà thật ra không phải là chủ thể hóa hiện.

Có Sư khác nói: Các sự việc đã hóa hiện do tâm hóa hiện làm ra.

Hỏi: Nếu như vậy thì ở đây nói nên thông hiểu thế nào? Như nói: Do đạo của cõi Sắc làm hóa hiện ở cõi Dục phát ra lời nói của cõi Dục. Đáp: Dựa vào nhân lần lượt chuyển đổi cho nên nói như vậy, như pháp của con cháu. Nghĩa là đạo của Thần cảnh thông không gián đoạn mà diệt, tâm hóa hiện và khách thể hóa hiện cùng lúc mà đấy khởi. Tâm hóa hiện tức là quả sĩ dụng gần của đạo này, sự việc đã hóa hiện lại là quả sĩ dụng gần của tâm hóa hiện. Sự việc đã hóa hiện, đó là bốn xứ, hoặc là hai xứ.

Nói như vậy là các sự việc đã hóa hiện do đạo hóa hiện làm ra, cũng do tâm hóa hiện. Nghĩa là đạo của Thần cảnh thông không gián đoạn mà diệt tâm hóa hiện và khách thể hóa hiện cùng lúc mà đấy khởi; tuy cùng lúc đấy khởi mà tâm chủ thể hóa hiện chỉ là quả của đạo, các sự việc đã hóa hiện là quả của đạo trước và quả của tâm hóa hiện.

Hỏi: Lìa thân hóa hiện có phát ra lời nói hóa hiện hay không?

Đáp: Có người nói: Không thể phát ra.

Hỏi: Nếu như vậy thì ở đây nói nên thông hiểu thế nào? như nói: Do đạo của cõi Sắc làm hóa hiện ở cõi Dục phát ra lời nói của cõi Dục. Đáp: Thân đã hóa hiện có hai loại:

1. Có lời nói.
2. Không có lời nói.

Do đạo của cõi Sắc làm hóa hiện ở cõi Dục là hiển bày thân hóa hiện không có lời nói; phát ra lời nói của cõi Dục, là hiển bày thân hóa hiện có lời nói.

Có người nói: Lìa thân hóa hiện cũng có phát ra lời nói hóa hiện, như ở giữa bầu trời không thấy thân hóa hiện, chỉ nghe có lời nói hóa hiện. Nhưng mà trong này đã nói do đạo của cõi Sắc làm hóa hiện ở cõi Dục, là hiển bày chung về thân hóa hiện có lời nói-không có lời nói;

phát ra lời nói của cõi Dục, là hiển bày chung về lời nói hóa hiện dựa vào thân-lìa khỏi thân.

Nói như vậy thì lìa khỏi thân hóa hiện không phát ra lời nói hóa hiện, bởi vì lời nói cần phải do bốn Đại chủng thô gỡ vào nhau mà khởi lên.

